

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /2013/QĐ-UBND

Việt Yên, ngày 25 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp chống thất thu ngân sách nhà nước
trên địa bàn huyện Việt Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;
Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006;
Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 03/6/2008;
Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03/6/2008;
Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 21/11/2007;
Căn cứ Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt ngày 14/11/2008;
Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ngày 17/6/2010;
Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28/8/2001;
Căn cứ Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;
Căn cứ Nghị quyết số 30/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011-2015;
Theo đề nghị tại Tờ trình số 146/TTr-CCT ngày 19/02/2013 của Chi cục Thuế Việt Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế phối hợp chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Việt Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 664/2006/QĐ-UBND ngày 31/8/2006 của UBND huyện.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chi cục Thuế Việt Yên, Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc nhà nước Việt Yên, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh huyện Việt Yên, Kinh tế và Hạ Tầng, Ban quản lý dự án xây dựng, Công an huyện, Đội quản lý thị trường số 10, Tài nguyên và Môi trường, Đài Truyền thanh huyện; Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể nhân dân huyện; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- TT HU, HĐND huyện
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- LĐVP, CVTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Hiền
Nguyễn Đức Hiền

QUY CHẾ

Phối hợp chống thất thu ngân sách nhà nước
trên địa bàn huyện Việt Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2013/QĐ-UBND
ngày 25/02/2013 của UBND huyện Việt Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định công tác phối hợp giữa Chi cục Thuế với các cơ quan chức năng có liên quan và UBND các xã, thị trấn trong việc chống thất thu ngân sách trên địa bàn bao gồm các sắc thuế, phí, lệ phí do cơ quan thuế quản lý theo Quy định của Pháp luật, đảm bảo thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước (NSNN).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan có liên quan và UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Thuế để chống thất thu NSNN.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Chi cục Thuế là cơ quan chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan và UBND các xã, thị trấn để giải quyết những nội dung về thu thuế, phí, lệ phí theo đúng luật định.

2. Việc phối hợp quản lý thu thuế, phí và lệ phí dựa trên các Quy định về Pháp luật thuế hiện hành. Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn với chức năng quyền hạn được giao, thống nhất nội dung phối hợp với Chi cục Thuế quản lý tốt nguồn thu, chống thất thu NSNN.

Chi cục Thuế, các cơ quan chức năng có liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm Quy chế này nhằm hạn chế thất thu NSNN.

Chương II

NỘI DUNG CỤ THỂ TRONG CÔNG TÁC PHỐI HỢP CHỐNG THẤT THU NGÂN SÁCH

Điều 3. Nội dung các khoản thu phối hợp chống thất thu

1. Khoản thu ngoài quốc doanh

a) Đối với hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn (tập trung đối với hộ kinh doanh phương tiện vận tải, các đối tượng hoạt động xây dựng cơ bản).

b) Đối với Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Hợp tác xã.

2. Các khoản thu liên quan đến đất đai.

a) Thu tiền sử dụng đất khi có quyết định giao đất;

b) Thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất;

c) Thu lệ phí trước bạ khi chuyển quyền sử dụng đất;

d) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp;

đ) Thu tiền thuê đất.

3. Các khoản thu phí, lệ phí.

4. Các khoản thu khác.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan và UBND các xã, thị trấn

1. Chi cục Thuế

a) Triển khai kịp thời các nhiệm vụ kế hoạch của ngành đến các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn, đề xuất nội dung phối hợp (thông báo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tổ chức quản lý đến thời điểm còn thất thu của các sắc thuế trên các lĩnh vực thu). Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về thuế.

b) Tham mưu cho UBND huyện thành lập Tổ công tác tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ trong công tác thu ngân sách; tổng hợp báo cáo kết quả công tác phối hợp từng quý, năm;

c) Định kỳ 6 tháng, 1 năm thực hiện việc sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo tổ chức quản lý, thực hiện tốt các khoản thu trên địa bàn.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

a) Có trách nhiệm thông báo kế hoạch chi trả vốn của UBND huyện đối với các công trình xây dựng cơ bản (XD CB) thuộc vốn ngân sách huyện với Chi cục Thuế theo từng tháng, quý, năm; phối hợp với Kho bạc Nhà nước Việt Yên để tập trung các khoản thu vào NSNN.

b) Phối hợp với Chi cục Thuế kiểm tra việc quản lý thu - nộp phí, lệ phí; quyết toán phí, lệ phí hàng năm đối với Ngân sách xã, thị trấn; cung cấp thông tin liên quan đến các công trình xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (nhằm quản lý thu thuế GTGT theo quy định tại Thông tư số 28/TT-BTC ngày 28/02/2011).

c) Cung cấp cho Chi cục Thuế các đối tượng đã cấp đăng ký kinh doanh theo ngành nghề thuộc địa bàn từng xã, thị trấn để đưa vào quản lý thu thuế.

3. Kho bạc Nhà nước Việt Yên

a) Phối hợp với Chi cục Thuế tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng nộp thuế đảm bảo an toàn vào NSNN;

b) Phối hợp với Chi cục Thuế thu thuế trong lĩnh vực xây dựng cơ bản trên địa bàn khi có phát sinh thanh toán các hạng mục công trình hoàn thành. Khi thanh toán yêu cầu kiểm tra chứng từ đề nghị thanh toán phải có hoá đơn xuất trả của bên thi công.

Yêu cầu Chủ đầu tư lập giấy rút vốn thanh toán các dự án xây dựng thuộc nguồn vốn NSNN theo quy định tại Thông tư số 28/TT-BTC ngày 28/02/2011 "*Khấu trừ số thuế GTGT để nộp vào NSNN theo tỷ lệ quy định là 2% trên số tiền thanh toán khối lượng các công trình, hạng mục công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các dự án ODA thuộc diện chịu thuế GTGT*". Thông báo cho Chi cục Thuế để thu kịp thời số thuế theo dự toán được duyệt của đơn vị mở tài khoản giao dịch tại Kho bạc nhà nước;

c) Khi các công trình thanh toán không có chứng từ nộp thuế chứng minh cho đơn vị xây dựng đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, Kho bạc nhà nước yêu cầu đơn vị phải thực hiện đủ nghĩa vụ thuế mới cho thanh toán và thông báo cho Chi cục thuế để quản lý, thu thuế kịp thời.

d) Phối hợp với Chi cục Thuế, Phòng Tài chính - Kế hoạch kiểm tra đơn vị xây dựng cơ bản nợ đọng tiền thuế để thu kịp thời vào Ngân sách; Cung cấp thông tin về tình hình tài chính (*liên quan đến thanh toán vốn*) của các doanh nghiệp để phối hợp cưỡng chế nợ thuế khi có đề nghị của Chi cục Thuế.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

a) Có trách nhiệm cung cấp thông tin với Chi cục Thuế đối với các công trình xây dựng trên địa bàn huyện đã được thẩm định hồ sơ theo thẩm quyền (*Riêng đối với thị trấn Bích Động và thị trấn Nếnh: Khi cấp giấy phép xây dựng cho các hộ xây dựng dân dụng, yêu cầu các Chủ hộ phải cam kết khấu trừ tiền thuế khi thanh toán khối lượng công trình hoàn thành*).

b) Cung cấp thông tin số phương tiện vận tải đang quản lý thuộc các xã, thị trấn theo danh sách tăng, giảm của từng quý, năm.

c) Phối hợp triển khai các dự án thu tiền sử dụng đất (*giao đất, đấu giá đất có thu tiền sử dụng đất*).

5. Ban Quản lý dự án xây dựng

Từng quý cung cấp cho Chi cục Thuế thông tin về các công trình được giao giám sát và các công trình xây dựng được giao làm chủ nhiệm điều hành dự án (*thông tin gồm: Dự toán thiết kế được duyệt, thời gian thi công, thời gian hoàn thành và phân hạng mục công trình xây dựng đã được nghiệm thu để thanh toán*).

Yêu cầu các nhà thầu thi công thực hiện khấu trừ tiền thuế nộp vào NSNN theo quy định tại Thông tư số 28/TT-BTC ngày 28/02/2011.

6. Công an huyện

Phối hợp với Chi cục Thuế thực hiện công tác phòng, chống các hành vi vi phạm trong lĩnh vực thuế; xem xét, giải quyết và xử lý các đối tượng có các hành vi vi phạm về thuế, chây ì không nộp thuế, không kê khai thuế; thực hiện

các biện pháp để thu hồi hoá đơn thuế GTGT đối với các đối tượng sử dụng hoá đơn sai quy định và chống thất thu ngân sách ở lĩnh vực vận tải.

7. *Đội Quản lý thị trường số 10*

a) Phối hợp với Chi cục Thuế kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn, đối với trường hợp thiếu thuế yêu cầu đến đến Chi cục Thuế kê khai, nộp thuế.

b) Kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong quá trình kiểm tra, kiểm soát phát hiện gian lận về thuế phối hợp với Chi cục Thuế điều chỉnh mức thuế theo quy định.

8. *Phòng Tài nguyên và Môi trường*

a) Phối hợp với Chi cục Thuế tổ chức thực hiện các Quyết định giao đất ở, đấu giá đất có thu tiền sử dụng đất, thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất theo Thông tư liên tịch số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 của liên bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

b) Phối hợp Chi cục Thuế khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất yêu cầu các đối tượng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định.

9. *Văn phòng HĐND và UBND huyện*

Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa: Phối hợp với Chi cục Thuế trong việc quản lý xây dựng cơ bản trong khu dân cư. Các trường hợp cấp giấy phép xây dựng phải có cam kết nộp thuế trước khi cấp phép.

10. *Các tổ chức tín dụng*

Có trách nhiệm cung cấp nội dung giao dịch qua tài khoản của người nộp thuế khi có yêu cầu đề nghị cung cấp thông tin của cơ quan quản lý thuế.

Trích tiền từ tài khoản của đối tượng nợ thuế bị cơ quan thuế cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại các tổ chức tín dụng, phong toả tài khoản khi có đề nghị của cơ quan thuế.

11. *Đài Truyền thanh huyện*

Phối hợp với Chi cục Thuế đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách Pháp luật về thuế và kế hoạch phối hợp tổ chức thu thuế, biểu dương kịp thời các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế. Kịp thời thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng các trường hợp vi phạm; đối tượng chây ì, trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

12. *Mặt trận tổ quốc và các Đoàn thể nhân dân huyện*

Chỉ đạo các tổ chức thành viên của MTTQ thường xuyên tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về thuế đến các thành viên, hội viên, đoàn viên để biết và tổ chức thực hiện.

13. *UBND các xã, thị trấn*

a) Chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp cùng Đội thuế trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ thu ngân sách; khai thác triệt để

các nguồn thu trên địa bàn; giải quyết kịp thời những vướng mắc khó khăn trong công tác thu ngân sách.

b) Phối hợp với Chi cục Thuế:

- Triển khai rà soát từng hộ ở các thôn, phố có kinh doanh nghề vận tải, nắm chắc các loại phương tiện đủ điều kiện lưu hành đưa vào quản lý lập bộ thu thuế.

- Đối với hoạt động xây dựng cơ bản: Công trình xây dựng cơ bản do UBND xã, thị trấn làm chủ đầu tư, thực hiện theo dõi, quản lý các thông tin liên quan, giao Đội Thuế phối hợp để thống kê báo cáo Chi cục Thuế. Yêu cầu các Chủ đầu tư và đơn vị thi công khi quyết toán công trình phải có hoá đơn mới thực hiện thanh toán; Đồng thời khi lập giấy rút vốn thanh toán trả các công trình XDCCB thuộc nguồn vốn ngân sách phải trích nộp thuế GTGT theo quy định tại Thông tư số 28/TT-BTC ngày 28/02/2011.

Quản lý chặt chẽ hoạt động XDCCB trong dân cư, phối hợp với Chi cục Thuế để quản lý thu thuế.

- Thu tiền sử dụng đất: Phối hợp với Chi cục Thuế tổ chức thực hiện việc đôn đốc trong công tác thu tiền sử dụng đất (theo thông báo của Chi cục Thuế); giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thu.

- Đối với hoạt động chuyển quyền sử dụng đất: Quản lý chặt chẽ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các đối tượng trên địa bàn; yêu cầu các đối tượng, chuyển nhượng nộp lệ phí trước bạ theo quy định; hoàn chỉnh hồ sơ thực hiện luân chuyển hồ sơ địa chính.

- Đối với Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Hướng dẫn lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp hàng năm, duyệt bộ thu thuế, quyết toán thuế theo đúng Quy định, bổ sung vào bộ các hồ luân chuyển hoặc cấp mới vào quản lý lập bộ để thu thuế. Thực hiện đôn đốc và tổ chức thu nợ thuế (theo dõi đến từng hộ).

- Đối với việc quản lý thu Phí, lệ phí: Rà soát các nguồn thu phí lệ phí trên địa bàn để đưa vào quản lý; hàng tháng thực hiện kê khai thu Phí, lệ phí và nộp tờ khai theo quy định (vào ngày 5 hàng tháng và thời gian thu nộp tiền phí trước 15 ngày của tháng tiếp theo); thực hiện quyết toán và sử dụng chứng từ theo quy định.

Điều 5. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Khen thưởng.

Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp chống thất thu NSNN trên địa bàn, căn cứ vào kết quả công tác phối hợp UBND huyện xem xét khen thưởng theo Quy định hiện hành.

2. Xử lý vi phạm.

Đối với các trường hợp không thực hiện đầy đủ trách nhiệm thì có biện pháp kiểm điểm, nếu có hành vi vi phạm thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo Quy định của Pháp luật.

Chương III

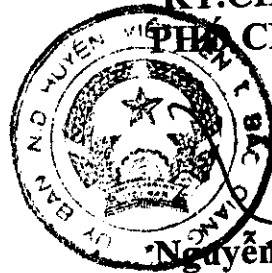
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phối hợp với Chi cục thuế để thực hiện tốt công tác quản lý thu thuế, phí và lệ phí trên địa bàn chống thất thu NSNN.

Điều 7. Thủ trưởng cơ quan thuế có trách nhiệm tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND huyện trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này và định kỳ tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định; các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm phổ biến Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị quản lý và nhân dân địa phương để tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (qua Chi cục Thuế) để tổng hợp báo cáo UBND huyện hướng dẫn giải quyết và xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời. *S*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hiền